

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

Số: 36/2014/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Tĩnh, ngày 07 tháng 8 năm 2014*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng  
kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh để Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh đầu  
tư trực tiếp và cho vay giai đoạn 2014-2015**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1786/QĐ-TTg ngày 27/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phát triển KT-XH Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 89/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh về việc qui định danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh để Quỹ Đầu tư phát triển Hà Tĩnh đầu tư trực tiếp và cho vay giai đoạn 2014-2015;

Xét đề nghị của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh tại Tờ trình số 129/TTr-QĐTPT ngày 24/6/2014; của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh tại Tờ trình số 12/TTr-HĐQL ngày 24/6/2014; thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 802/BC-STP ngày 07/8/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh để Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh đầu tư trực tiếp và cho vay giai đoạn 2014-2015 như sau:

| TT | Lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội                                                                                                                                        |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| I  | Kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường                                                                                                                                      |
| 1  | Đầu tư kết cấu hạ tầng.                                                                                                                                                                 |
| 2  | Đầu tư phát triển điện, sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió.                                                                                                                    |
| 3  | Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường. |

|            |                                                                                                                                                                                                                                     |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4          | Đầu tư, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng.                                                                                                                                                                          |
| <b>II</b>  | <b>Nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn</b>                                                                                                                                                                                |
| 1          | Đầu tư các dự án đầu tư phát triển nông nghiệp mà tỉnh khuyến khích.                                                                                                                                                                |
| <b>III</b> | <b>Xã hội hóa hạ tầng xã hội</b>                                                                                                                                                                                                    |
| 1          | Đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội (Nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên...).                                                                                                           |
| 2          | Đầu tư xây dựng mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, trường học, siêu thị, chợ, chỉnh trang đô thị, hạ tầng khu dân cư, khu đô thị, văn hóa, thể dục thể thao, công viên.                                                       |
| 3          | Đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử tại địa phương.                                                                               |
| 4          | Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang.                                                                                                                                                                               |
| <b>IV</b>  | <b>Lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khác trên địa bàn tỉnh:</b> Do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất. |

**Điều 2.** Căn cứ Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh nêu tại Điều 1, Quỹ Đầu tư phát triển có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch HĐQT Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh và Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bí thư, các Phó Bí thư Tỉnh ủy;
- TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND TQ tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo Tin học;
- Lưu VT, TH.

Gửi: VB giấy + ĐT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Kim Cự**